

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoaabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

quangvt@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	993.6	0.75%
KLKL (triệu CP)	132.5	-10.8%
Khối ngoại (tỷ)	-124.8	

HNX-INDEX	104.7	-0.73%
KLKL (triệu CP)	21.9	3.2%
Khối ngoại (tỷ)	-36.0	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1911	926	15,502
VN30F1912	926	606
VN30F2003	925	111
VN30F2006	924	69

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5, 6, 7
iBroker	8
iInvest	9
Khuyến cáo sử dụng	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index hồi phục nhanh từ đáy ngắn hạn, hướng tới kiểm tra 1,000 điểm. Sau phiên giảm đầu tuần về đáy ngắn hạn 983, VN-Index có những phiên vận động hồi phục tiến sát ngưỡng tâm lý 1,000 điểm. Các cổ phiếu lớn nâng đỡ chỉ số, dòng tiền đầu cơ xuất hiện ở những cổ phiếu thị trường và đảo nhanh ở một số ngành chưa tăng. Dù vậy động thái chốt lãi diễn ra khá nhanh chưa tạo đà cũng như độ cuốn giúp dòng tiền tăng trưởng và lan tỏa rộng. Thị trường phân hóa với 9/18 ngành tăng điểm. KQKD quý III khá tích cực dù vậy đang bước vào giai đoạn cuối và mức độ cải thiện chỉ tập trung ở nhóm cổ phiếu Ngân hàng trong khi khối ngoại bán ròng cũng như chưa có thông tin hỗ trợ từ quốc tế và trong nước khiến thị trường vẫn thiếu tính đồng thuận. VN-Index tiến về kiểm tra 1,000 điểm và thị trường đang cần thêm động lực mới để vượt ngưỡng tâm lý này.

Khối ngoại mua ròng các nước khu vực sau nhiều tuần bán ròng, thị trường thế giới biến động không rõ rệt. Sau nhiều tuần bán ròng liên tiếp khối ngoại đã mua ròng ở hầu hết các thị trường khu vực ngoại trừ India và Vietnam. Sau đợt rút mạnh trong tháng 9 và nửa đầu tháng 10, dòng tiền ngoại đang quay trở lại khi NHTW các nước đẩy nhanh hạ lãi suất cho dù chưa rõ nét. Các thị trường chứng khoán chủ chốt tăng điểm, chỉ số Bcomp tăng 1% nhờ hồi phục của giá dầu và các kim loại quý. Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng giữ ổn định ở mức thấp trong suốt tuần qua, tuy nhiên đột ngột tăng mạnh phiên vào cuối tuần lần lượt 52 điểm phần trăm ở các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần và 30 điểm ở kỳ hạn 1 tháng. NHNN phát hành 74,9 nghìn tỷ tín phiếu kỳ hạn 7 ngày lãi suất 2.25%, giảm 12 nghìn tỷ so tuần trước. Đây là tín hiệu đầu tiên cho thấy thanh khoản thị trường đã bớt dồi dào sau khi duy trì ở mức thấp trong gần 1 tháng qua.

Gần 60% các công ty niêm yết trên Hose và HNX công bố KQKD, LNST quý III tăng trưởng 21%, đóng góp chủ yếu từ khối ngân hàng. Tính đến 25/10, 446 công ty niêm yết tương đương với 59% số công ty niêm yết trên 2 sàn đã công bố KQKD quý III. Tổng lợi nhuận sau thuế đạt 26,258 tỷ, tăng trưởng 21% so với cùng kỳ năm 2018. 8/14 ngân hàng đã công bố KQKD với mức tăng trưởng 46% cùng kỳ và cũng là ngành đóng góp phần lớn vào tăng trưởng giá trị LN tuyệt đối cho thị trường. 10/30 cổ phiếu thuộc VN30 có mức tăng trưởng lợi nhuận 37%. 5 công ty đóng góp mức cải thiện lợi nhuận tuyệt đối lớn nhất gồm VCB (+2,113 tỷ), VPB (+883 tỷ), STB (+609 tỷ), MBB (+512 tỷ), CII (+277 tỷ); 5 công ty có mức sụt giảm lợi nhuận so cùng kỳ GAS (-317 tỷ), NLG (-273 tỷ), HVG (-159 tỷ), YEG (-156 tỷ), và DCM (-142 tỷ). Thị trường tiếp tục phân hóa hóa mạnh với 215/446 công ty tăng trưởng âm so cùng kỳ và 57 công ty thua lỗ.

Trạng thái chênh lệch âm quay trở lại, thanh khoản giảm tuần thứ 4 liên tiếp. Các HĐTL tăng chậm so với mức tăng 0.9% của VN30, qua đó chuyển về trạng thái chênh lệch giá âm lần lượt -0.1%, -0.2%, -0.2% và 0.3% ở các kỳ hạn. VN30 quay lại kiểm tra đỉnh ngắn hạn với thanh khoản thấp chưa tạo ra sự yên tâm về xu hướng hồi phục ngắn hạn. Thanh khoản giảm tuần thứ 4 liên tiếp, xuống còn 4,275 tỷ/ phiên, giảm 19% so tuần trước. Hợp đồng tăng 16% về mức 16,288 HĐ. VN30 đang vận động trong mô hình tích lũy ascending triangle và chờ thời điểm breakout khỏi mô hình. Chỉ số cần có vận động dứt phá cùng khối lượng giao dịch vượt 930 điểm để xác nhận cho mục tiêu giá tại 945 điểm. Chủ động giao dịch nhanh và chuyển sang trạng thái nắm giữ khi VN30 breakout khỏi mô hình.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Thị trường phân hóa với vùng giá ổn định 985 -995 điểm, phù hợp cho hoạt động giao dịch ngắn với các cổ phiếu có vị thế.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Canh mua những cổ phiếu có triển vọng KQKD quý III tích cực ở nhịp rung lắc.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **VJC, VNM, HT1, HDB**Cổ phiếu tích lũy: **GVR**

iInvest: Danh mục **Vật liệu Xây dựng** - gồm các công ty có năng lực sản xuất tốt và tiềm năng tăng trưởng dài hạn khả quan - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.1%**. Tuần này có **13/17 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **khả quan**, trong đó có 5/17 danh mục có hiệu suất tốt hơn VNINDEX (0.7%).

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

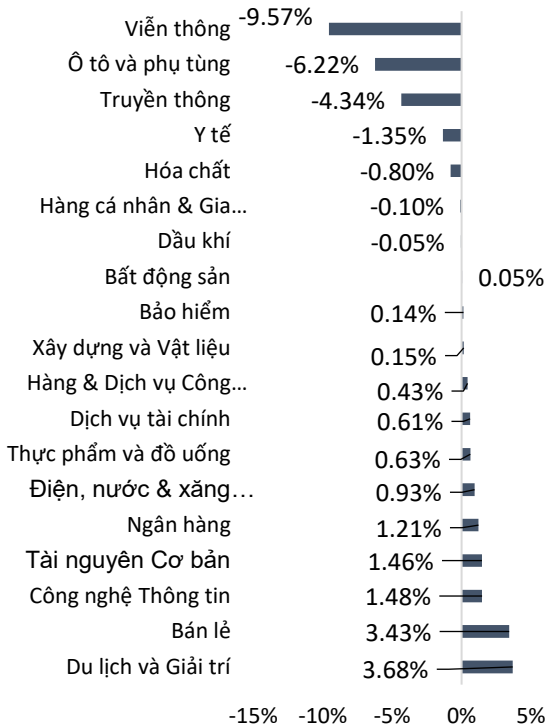
Nhiều thông tin và Luật quan trọng được trao đổi và thông qua trong kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV dự kiến kéo dài 22-25 ngày.

Các thông tin vĩ kinh tế mô như XNK, CPI, FDI, .. công bố vào cuối tháng 10.

Hoạt động công bố KQKD quý III của các công ty niêm yết đang vào giai đoạn cuối.

Ngày 29/10, Chỉ số niềm tin tiêu dùng của Mỹ. 30/10, GDP của Pháp; chỉ số GDP và thay đổi bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ; Báo cáo chính sách tiền tệ, lãi suất qua đêm của Canada. 31/10, FED họp và công bố chính sách tiền tệ, biên bản FOMC; Biên bản chính sách tiền tệ và triển vọng kinh tế của BOJ; Chỉ số sản xuất PMI của Trung Quốc; GDP và chỉ số thất nghiệp của EU. 1/11, Tỷ lệ thất nghiệp, chỉ số PMI của Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần



Điểm nhấn tuần vừa qua

Tuần vừa qua đánh dấu nhịp hồi phục để áp sát ngưỡng 1,000 điểm của VN-Index. Những tín hiệu tích cực về tiến độ thỏa thuận thương mại Mỹ-Trung được đẩy nhanh phần nào nâng đỡ tâm lý các nhà đầu tư. KQKD của các doanh nghiệp trong nước tiếp tục đóng vai trò chi phối đà tăng và sự phân hóa của thị trường. Bên cạnh đó, chính sách tiền tệ nới lỏng, được thể hiện qua quyết định của một loạt NHTW như ECB, Indonesia hay Hàn Quốc góp phần ủng hộ đợt cắt giảm tiếp theo của FED trong kỳ họp vào cuối tháng 10. Các yếu tố chính trong tuần:

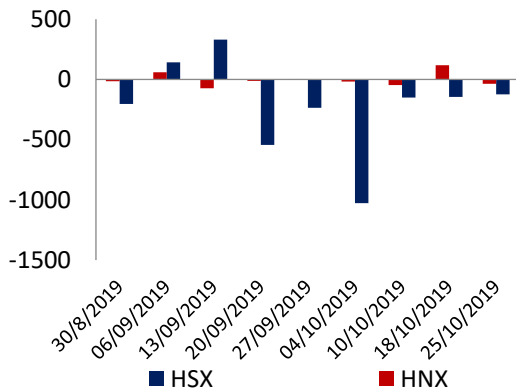
- Các nhóm LargeCap, MidCap và Pennies gây giảm điểm cho thị trường trong khi SmallCap và VN30 là các lực đỡ thị trường.
- Thanh khoản thị trường giảm nhẹ, đạt mức trung bình 3,191 tỷ, giảm -4.2% so với tuần trước.
- Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn HSX và HNX.

Vận động ngành

Thị trường tăng điểm khi có 12/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 Ngành tăng điểm: Du lịch và Giải trí +3.68% (VJC +4.89, HOT +6.04%), Bán lẻ +3.43% (DGW +4.83%, MWG +4.07%), Công nghệ thông tin +1.48% (FPT +1.58%, CMG +1.18%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Viễn thông -9.57% (PIA -9.57%), Ô tô và phụ tùng -6.22% (HAX -11.83%, DRC -2.88%) và Truyền thông -4.34% (YEG -8.33%, IN4 -20.28%).
- LargeCap giảm -0.17%, Midcap giảm -0.20%, Pennies giảm -0.97% và SmallCap tăng +0.17%, VN30 tăng +0.86%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại

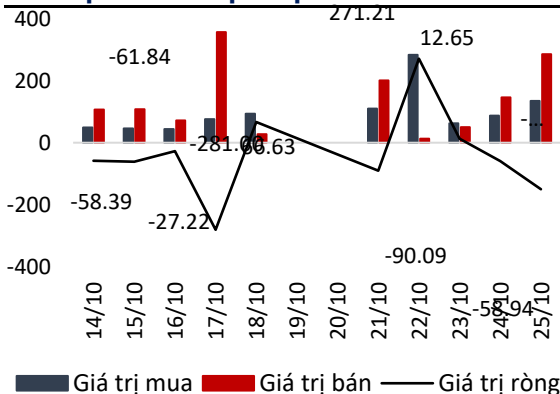


Khối ngoại

Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn HSX và HNX. Họ bán ròng -124.78 tỷ trên sàn HSX -36.01 tỷ trên HNX. Khối ngoại mua ròng 61.6 tỷ VNM, 57.4 tỷ VIC và 53.0 tỷ VCB trong khi bán ròng -131.5 tỷ GTN, -120.2 tỷ VHM và -59.1 tỷ MSN. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mang về 349.7 tỷ và khối ngoại rút -502.9 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô ở mức 28 triệu chứng chỉ trong ngày 24/10. ETF FTSE giữ quy mô ở mức 8.993 triệu chứng chỉ trong ngày 23/10. ETF E1VFN30 tăng quy mô lần lượt 0.5 và 0.1 triệu chứng chỉ trong phiên 21 và 22/10, nâng quy mô về mức 422.5 triệu chứng chỉ trong ngày 23/10. ETF KIM giữ quy mô ở mức 14.8 triệu chứng chỉ trong ngày 22/10. ETF HongKong giữ quy mô 2.44 triệu chứng chỉ trong ngày 23/10.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh



Khối tự doanh

Khối tự doanh bán ròng -15.72 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng diễn ra chủ yếu vào hai ngày cuối tuần. Khối tự doanh bán ròng -87.9 tỷ GEX, -27.5 tỷ MWG, -21.8 tỷ VJC và mua ròng 56.5 tỷ VNM, 43.2 tỷ HPG và 28.2 tỷ MBB.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VCB	+3.53%	3.27
2	VJC	+4.89%	1.09
3	VNM	+1.51%	1.03
4	GAS	+1.49%	0.85
5	SAB	+1.55%	0.73
6	MWG	+4.07%	0.65
7	VRE	+2.04%	0.45
8	CTG	+1.85%	0.44
9	HVN	+2.59%	0.38
10	HPG	+1.87%	0.33
Tổng VN-Index			8.88
			7.37

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VHM	-1.15%	-0.99
2	TCB	-2.25%	-0.57
3	MSN	-1.84%	-0.48
4	VPB	-1.79%	-0.29
5	TCH	-9.84%	-0.26
6	CTD	-6.07%	-0.12
7	CII	-5.35%	-0.11
8	DPM	-6.02%	-0.10
9	HNG	-1.96%	-0.10
10	TPB	-1.32%	-0.08
Tổng VN-Index			-3.02
			7.37

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	VNM	61.63	59.02
2	VJC	57.43	19.86
3	VCB	53.00	23.86
4	PTB	49.63	21.55
5	BID	28.66	3.37
6	KBC	25.52	26.16
7	SBT	24.17	5.98
8	E1VFN3C	19.95	#N/A
9	GAS	17.67	3.63
10	NVL	12.04	7.43
Tổng		349.7	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	GTN	-131.46	2.19
2	VHM	-120.23	15.04
3	MSN	-59.14	40.23
4	VIC	-42.63	15.12
5	POW	-33.37	14.24
6	BSR	-32.46	41.13
7	NET	-27.77	13.24
8	PVD	-24.71	22.80
9	SFI	-15.84	34.66
10	HDB	-15.32	23.89
Tổng		-502.9	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index tiếp tục được nâng đỡ bởi SMA100 và đã vượt trên dải mây Ichimoku. ADX giữ ở mức 8 và +DI đã phân tách nhẹ khỏi -DI trong khi dải bollinger band đang mở nhẹ và hướng lên trên. Tín hiệu này vẫn chỉ cho thấy chỉ số đang tích lũy tích cực trong biên hẹp và tạo đà tăng trưởng. Các chỉ báo MFI, RSI giữ trên mức trung trung bình trong khi MACD giữ trên đường tín hiệu chưa sớm xác nhận về biến chuyển giá ngắn hạn. Tương đồng với nhận định tuần trước khi VN-Index giữ vững vùng hỗ trợ 980-985 điểm ở nhịp điều chỉnh thì sẽ có nhịp kiểm tra lại 1,000 điểm. Chỉ số đang áp sát ngưỡng tâm lý này và sẽ kiểm tra lại cho dù khả năng vượt chưa lớn lúc này.

Đồ thị ngày: Ở đồ thị ngày, VN-Index đang vận động hình sin từ 983 đến 1,000 điểm trong hơn 1 tháng quá. VN-Index vẫn đang được nâng đỡ bởi mây Ichimoku và SMA50. MACD cắt đường tín hiệu từ dưới lên, trong khi dải bollinger band đi ngang và thanh khoản chỉ ở mức trung bình vẫn chưa cho tín hiệu về vận động giá tạo xu hướng trong ngắn hạn. Xét về khoảng thời gian từ 3/2019 đến nay, chỉ số vẫn nằm trong mô hình systematic triangle và ascending triangle từ tháng 7/2019. Vận động tích lũy vẫn đang tích cực dù vậy chỉ số cần breakout khỏi 1,000 điểm để thoát khỏi xu hướng đi ngang kéo dài.

Một vài đặc điểm chú ý:

- Chỉ số đang kiểm tra ngưỡng tâm lý 1,000 điểm với động lực yếu.
- Các chỉ báo kỹ thuật ở mức trung tính, khối lượng duy trì dưới mức trung bình 20 phiên.
- Chỉ số vẫn đang nằm trong 2 mẫu hình kỹ thuật: tiếp tục đi ngang trong kênh giá giảm nhẹ từ tháng 6/2018 hoặc bứt phá mô hình systematic triangle từ tháng 3/2019.

Nhận định: VN-Index đang tích lũy lại trên 985 điểm với những phiên tăng giảm mang tính kỹ thuật cao và nằm trong kênh giá giảm điểm từ 6/2018. Cơ hội kiểm tra 1,000 điểm và hoàn thành mô hình systematic triangle hình thành từ tháng 3/2019 trong tuần tới khi giữ vững vùng hỗ trợ 980-985 điểm. Dù vậy động lực bứt phá khỏi 1,000 điểm chưa rõ rệt khi mùa KQKD quý III đang ở giai đoạn cuối. Thị trường chờ đồng thuận rõ rệt hơn từ dòng tiền và hoạt động mua đồng trở lại của khối ngoại. Khả năng vượt 1,000 điểm vẫn chưa rõ ràng trong tuần tới.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	0.7%
2	France (CAC)	1.5%
3	Germany (DAX)	2.1%
4	UK (FTSE)	2.4%
5	Japan (Nikkei)	1.5%
6	Phillippine (PCOMP)	0.5%
7	Malaysia (KLCI)	-0.1%
8	Thailand (SET)	-2.4%
9	Indonexia (JCI)	1.0%
10	Singapore (STI)	2.3%
11	VietNam (VN-Index)	0.7%

- Ngân hàng Thế giới (WB) vừa công bố Báo cáo Môi trường kinh doanh 2020. Trong 190 nền kinh tế được đánh giá, Việt Nam đạt 69.8/100 điểm, cao hơn năm ngoái (68.36 điểm).
- Theo Báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong 10 tháng năm 2019, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 29.11 tỷ USD, tăng 4.3% so với cùng kỳ năm 2018. Vốn thực hiện của dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 16.21 tỷ USD, tăng 7.4% so với cùng kỳ năm 2018.
- Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, tính đến ngày 15/10, xuất khẩu cả nước đạt 204.94 tỷ USD. Nhập khẩu ở mức 198.11 tỷ USD. Như vậy, hiện Việt Nam xuất siêu 6.83 tỷ USD, gần bằng 7.21 tỷ USD của cả năm 2018. Khối FDI tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu xuất nhập khẩu của Việt Nam với 68% về xuất khẩu và 58% về nhập khẩu.
- Bộ Công thương cho biết, ngày 24/10/2019, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 3198/QĐ-BCT áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) đối với một số sản phẩm thép phủ màu (hay thường gọi là tôn màu) có xuất xứ từ nước Hàn Quốc và Trung Quốc. Theo đó, mức thuế CBPG được áp dụng cho các doanh nghiệp xuất khẩu thép phủ màu của Trung Quốc là từ 2.53% đến 34.27% và của Hàn Quốc là từ 4.71% đến 19.25%.

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,351 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,760 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,284 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,351 VND

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Ngân hàng Trung ương Indonesia (BI) ngày 24/10 tiến hành đợt cắt giảm lãi suất thứ tư liên tiếp trong vòng chỉ 4 tháng, trong bối cảnh triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu yếu đi, đồng thời cho biết bất kỳ động chính sách thái tiếp theo nào cũng sẽ tùy thuộc vào các dữ liệu kinh tế. Theo tin từ Bloomberg, BI hạ lãi suất tham chiếu 0.25 điểm phần trăm về mức 5% - một động thái nằm trong dự báo của phần lớn chuyên gia.
- Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) ngày 24/10 quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản và các công cụ tiền tệ khác. Ông Mario Draghi cũng kết thúc 8 năm trên cương vị chủ tịch, để lại nhiệm vụ thúc đẩy nền kinh tế eurozone vẫn còn yếu cho người kế nhiệm.
- Bộ Tài chính Mỹ ngày 25/10 thông báo thâm hụt ngân sách năm tài khóa 2019 là 984 tỷ USD, tương đương 4.6% GDP, tăng 26% so với năm 2018. Chính phủ Mỹ trước đó ước tính thâm hụt ngân sách có thể lên tới 1,000 tỷ USD.
- Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ cho biết Mỹ và Trung Quốc 'sắp hoàn tất' một phần thỏa thuận thương mại giai đoạn 1. Washington và Bắc Kinh đang làm việc để nhất trí nội dung văn bản cho thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 được Tổng thống Mỹ Donald Trump thông báo hôm 11/10. Ông từng bày tỏ hy vọng ký thỏa thuận này với Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình khi hai lãnh đạo gặp mặt tại Chile tháng 11.

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	56.7
Dầu Brent (USD)	62.0
Khí gas (USD/MMBtu)	2.3
Vàng giao ngay (USD/oz)	1504.6
Bạc (USD/t oz)	17.9
Đồng (USD/lb.)	267.6
Cao su (JPY/kg)	147.1
Bông (USD/lb.)	64.9

Thông tin các ngành hàng hóa

Lãi suất liên ngân hàng	
Thời hạn	Lãi suất ± Tuần
Qua đêm	1.84 0.27
1 tuần	2.08 0.26
2 tuần	2.22 0.24
1 tháng	2.48 0.08
2 tháng	3.40 -0.17
3 tháng	3.78 -0.22
6 tháng	3.80 -0.34
1 năm	4.40 -0.02

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 25/10	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	56.21	0.25%	4.25%	-0.48%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	61.50	0.54%	2.69%	-1.39%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.66	0.54%	2.34%	2.17%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1504.59	0.73%	0.82%	0.01%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.81	1.40%	1.67%	-0.52%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	932.41	-0.16%	0.10%	4.85%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	516.72	-0.82%	-1.67%	8.27%		AFX
Sữa	USD /cwt	18.65	0.00%	0.27%	2.14%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	149.00	0.40%	-0.60%	-9.42%	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	12.27	0.99%	0.33%	4.07%	SBT, LSS	VNM, GTN
Chè	USD/kg	3.17	-2.16%	-2.16%	2.59%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	96.20	-1.59%	3.55%	-4.71%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.66	-0.21%	2.90%	2.58%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3481.00	-0.17%	2.29%	-7.64%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1730.00	0.64%	0.12%	-1.84%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	85.50	1.18%	-3.39%	-7.07%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	68.07	-1.45%	-0.07%	-1.49%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VJC – CTCP Hàng không VIETJET – Tích cực

VJC là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái tăng giá tích cực. Cổ phiếu này sau khi tích lũy khoảng 1 tháng tại vùng giá xung quanh 140 đã xuyên thủng ngưỡng kháng cự này để tiếp tục xu thế tăng từ nền giá 110. Thanh khoản cổ phiếu vẫn duy trì giá trị ổn định. Các chỉ báo xu hướng cũng đang đồng thuận với trạng thái tích cực của VJC. Mặt khác, chỉ báo động lượng RSI đã đi vào vùng quá mua nhưng có lẽ sẽ không ảnh hưởng nhiều đến đà hưng phấn của cổ phiếu. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu nếu xuất hiện sự điều chỉnh về khu vực 141 - 142. Hoặc nếu đang nắm giữ có thể chốt lãi khi cổ phiếu tiếp cận mục tiêu tiếp theo tại ngưỡng 150, cắt lỗ nếu cổ phiếu để mất mốc 136.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VNM – CTCP Sữa Việt Nam – Tích cực

VNM là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái tăng tích cực sau khi đã tạo nền giá khá vững tại ngưỡng 120. Đáng chú ý hơn, cổ phiếu đã vượt qua ngưỡng kháng cự mẫu chốt 130 để xác lập một chu kỳ tăng trưởng mới. Các chỉ báo xu hướng cũng đang đồng thuận với trạng thái tích cực của VNM. Mặt khác, chỉ báo động lượng RSI đã đi vào vùng quá mua nhưng đối với cổ phiếu có cơ bản tốt như VNM thì điều này hầu như không còn nhiều ý nghĩa. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực trên ngưỡng 130 và nên ưu tiên nắm giữ trong dài hạn. Nếu giao dịch ngắn hạn có thể chốt lãi khi cổ phiếu tiếp cận mục tiêu tiếp theo tại ngưỡng 145, cắt lỗ nếu cổ phiếu để mất mốc 127.



HT1 – CTCP Xi măng Hà Tiên – Hồi phục

HT1 là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng hồi phục sau khi đã tích lũy ngắn hạn tạo nền giá tại khu vực 15 – 15.5. Thanh khoản cổ phiếu vẫn đang khá ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật đều đang ủng hộ cho trạng thái tăng giá của cổ phiếu. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu là tại mốc 18. Nhà đầu tư có thể mua khi cổ phiếu vẫn duy trì trên ngưỡng 16. Chốt lãi khi HT1 tiếp cận vùng giá 19, cắt lỗ nếu mốc 15 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

HDB – Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh – Hồi phục

HDB là một trong những cổ phiếu largecap đang có trạng thái hồi phục tích cực sau khi tạo nền giá khá vững tại ngưỡng 26. Thanh khoản cổ phiếu tăng đồng thuận với những phiên tăng điểm. Các chỉ báo xu hướng cũng ở trong trạng thái tích cực. Tuy nhiên, chỉ báo động lượng RSI đã rời khỏi vùng quá mua cho thấy có thể xuất hiện sự điều chỉnh trong ngắn hạn khi HDB cũng đã tiếp cận ngưỡng kháng cự 29. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực 28 - 29. Chốt lãi khi HDB tiếp cận ngưỡng kháng cự cao hơn tại giá 32, cắt lỗ nếu cổ phiếu跌 mất mốc 27.



GVR – CTCP Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Tích lũy

GVR là một cổ phiếu largecap đang trong trạng thái tích lũy. Các chỉ báo kỹ thuật cũng cho thấy GVR sẽ tiếp tục tích lũy trong các phiên tới đây trước khi hình thành xu hướng tăng rõ rệt. Chỉ báo RSI vẫn chưa chạm vào vùng quá mua cho thấy dư địa tăng điểm của GVR là vẫn còn. Bên cạnh đó, trên đồ thị ngày, đường MACD cũng đã cắt lên trên đường tín hiệu. Tuy nhiên, đường EMA12 vẫn nằm dưới đường EMA26 cho thấy động lực tăng điểm chưa thực sự rõ ràng. Ngưỡng hỗ trợ của GVR là 13, ngưỡng kháng cự gần nhất tại 15. Nếu thanh khoản của cổ phiếu được cải thiện trong các phiên tiếp theo, nhà đầu tư có thể cân nhắc mua quanh vùng giá 14, chốt lời tại ngưỡng 16.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu跌 mất ngưỡng 13.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express QNS 2019Q4	3/10/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu ; Giá tại Publish 30000 QNS hiện đang giao dịch ở vùng giá 29,000-30,000 VND/cp tương đương PE TTM là 8.8x thấp hơn trung vị ngành đường Việt Nam là 21.7x. Theo QNS dự báo doanh thu 2019F sẽ duy trì ngang với năm 2018 là 8,031 - 8,100 tỷ đồng và LNST sẽ giảm do chính sách giảm 50% thuế TNDN phải nộp cho nhà máy đường An Khê đã hết hạn vào năm 2018.
Express CVT 2019Q4	2/10/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 25200 ; Giá tại Publish 23600 Chúng tôi dự báo doanh thu của CVT năm 2019 đạt 1,567 tỷ đồng (+8% YoY), tương đương với tổng sản lượng tiêu thụ là 17.5 triệu m2 (+1.7% YoY), lợi nhuận sau thuế đạt 162 tỷ (tương đương 2018), EPS fw = 4,194 đồng/CP (giá định trích quỹ KTPT 5% LNST).
MSN 2019Q3	30/9/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 82770 ; Giá tại Publish BSC dự báo KQKD MSN DTT và LNST&CDTT 2019F lần lượt đạt 40,938 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 4,225 tỷ đồng (-14% yoy), nếu trừ đi lợi nhuận bất thường 2018 thì LNST 2019 tăng 23%, EPS FW 2019F đạt 3,920 VND/CP, PE FW = 20.5x và PB FW = 2.6x.
VNM 2019Q3	27/9/2019	Khuyến nghị NĂM GIỮ ; Giá mục tiêu 142100 ; Giá tại Publish 130000 BSC dự báo VNM DTT và LNST 2019F đạt lần lượt 56,398 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 11,165 tỷ đồng (+9% yoy), tương đương EPS fw 2019F là 5,792 đồng/cp , PE FW là 22.4x và PB fw là 7.4x. Chúng tôi giả định doanh thu nội địa đạt 44.5 ngàn tỷ đồng (+7% yoy) trong 2019F.
VHC 2019Q3	25/9/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 93500 ; Giá tại Publish 79500 Năm 2019, chúng tôi điều chỉnh giảm doanh thu năm 2019 đạt 9,522 tỷ (-6.8% so với dự báo trước) do hạ kỳ vọng về kim ngạch xuất khẩu của VHC (giá bán giảm 10% thay vì 5% trong báo cáo trước). Chúng tôi điều chỉnh tăng lợi nhuận sau thuế lên mức 1,435 tỷ (+9.1% so với dự báo trước), t 1,331 tỷ, EPS đạt 14,264 VND/cp.

BSC Invest
Your Money. You invest

- ✦ Bạn không có thời gian để đầu tư
- ✦ Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- ✦ Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Danh mục **Vật liệu Xây dựng** - gồm các công ty có năng lực sản xuất tốt và tiềm năng tăng trưởng dài hạn khả quan - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.1%**. Tuần này có **13/17 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **khả quan**, trong đó có 5/17 danh mục có hiệu suất tốt hơn VNINDEX (0.7%).

* Đặc biệt trong giai đoạn **VNINDEX** đi ngang, danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** thể hiện rõ nét tính chất an toàn:

- **17/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **khả quan**
- **6/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **khả quan**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Vật liệu Xây dựng_2.1%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	5 năm
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Vật liệu Xây dựng	0.1%	2.1%	3.7%	5.0%	6.1%	7.7%	8.6%	141.4%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.5%	1.3%	0.3%	6.8%	9.3%	8.8%	72.7%	111.8%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.3%	1.1%	0.2%	12.0%	16.5%	12.7%	81.5%	154.0%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	0.0%	1.1%	-0.2%	7.8%	12.4%	15.2%	91.7%	176.7%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.0%	1.0%	-2.0%	-5.8%	-10.2%	-12.7%	41.3%	64.2%
Chiến tranh thương mại	0.3%	0.7%	-0.3%	-3.7%	-3.6%	-1.2%	7.8%	101.3%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.2%	0.6%	-0.5%	-1.2%	-0.7%	7.3%	78.2%	149.6%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	0.6%	0.6%	3.0%	7.0%	6.4%	2.3%	40.8%	88.0%
Dầu khí	0.9%	0.6%	-1.8%	-6.4%	-6.6%	-6.6%	10.4%	-28.9%
ĐDS & Khu công nghiệp	-0.2%	0.4%	-0.6%	1.5%	2.2%	3.9%	58.6%	105.8%
Xây dựng & Vật liệu XD	-0.3%	0.4%	1.7%	1.7%	-1.6%	-2.7%	-4.6%	116.0%
Hàng tiêu dùng	-0.6%	0.2%	-0.3%	6.4%	9.7%	12.1%	61.2%	148.0%
Ngân hàng	0.6%	0.1%	2.8%	10.0%	12.0%	10.6%	85.0%	152.9%
Nước & Năng lượng	0.0%	0.0%	-3.5%	-1.4%	-2.6%	9.7%	50.3%	55.8%
Lãi suất giảm	0.1%	-0.1%	-0.5%	0.5%	1.7%	2.4%	52.7%	168.8%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.0%	-0.5%	-1.1%	-4.6%	-2.2%	14.2%	45.6%	110.7%
Xây dựng	-0.2%	-2.4%	-6.7%	-2.3%	-7.7%	-11.9%	20.9%	60.4%

Mục tiêu

Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.

Danh mục 6	0.1%	1.6%	1.0%	4.2%	12.5%	15.6%	94.1%	152.7%
Danh mục 5	0.1%	1.6%	1.2%	3.6%	4.5%	3.7%	77.7%	135.1%
Danh mục 1	0.2%	1.2%	0.7%	10.7%	13.3%	11.8%	74.0%	121.6%
Danh mục 4	-0.1%	0.1%	0.1%	3.6%	5.6%	-4.3%	21.3%	56.1%
Danh mục 17	-0.2%	-0.5%	1.3%	-1.5%	1.3%	10.9%	127.0%	222.1%

* Note

17/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **khả quan**

Khẩu vị Rủi ro

Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.

Danh mục 24	1.2%	2.7%	1.6%	5.2%	12.3%	12.4%	68.5%	148.3%
Danh mục 25	0.7%	1.8%	0.2%	0.7%	10.1%	27.6%	163.2%	205.4%
Danh mục 22	0.0%	0.7%	-0.1%	11.6%	16.8%	15.6%	76.7%	150.9%
Danh mục 21	0.3%	0.4%	-0.2%	5.3%	7.7%	5.0%	43.6%	64.3%
Danh mục 20	0.0%	0.0%	2.2%	0.8%	4.0%	12.1%	22.2%	121.7%

* Note

6/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **khả quan**

INDEX

VNINDEX	0.3%	0.7%	0.6%	-0.1%	1.7%	4.5%	45.1%	61.5%
VN30INDEX	0.2%	0.9%	1.0%	4.3%	4.1%	0.5%	41.0%	40.7%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:
https://invest.bsc.com.vn/#/login

https://invest.bsc.com.vn/#/login

Hiệu suất danh mục chỉ dựa trên dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

